

# Bệnh gạo bò

## 1. Căn bệnh và ký chủ:

Do ấu trùng *Cysticercus bovis* gây ra, ký sinh ở bò, trâu. Hình thái ấu trùng *Cysticercus bovis* có hình hạt gạo kích thước 3 - 5,5 mm x 4 - 9 mm màu trắng hay vàng nhạt. Trong có nước trong suốt, một đầu sán bám màng trong. Đầu sán có 4 giác bám, đỉnh đầu không có móc.

Sán trưởng thành *Taenia saginata* dài 4-10 mét đầu lớn hơn cổ hơi tròn, đỉnh đầu không có móc, có 4 giác bám hình ellip. Đốt thành thực chiều ngang lớn hơn chiều dọc, buồng trứng phân làm 2 nhánh. Đốt già chiều dọc lớn hơn chiều ngang, mỗi đốt sán có 124.000 trứng.

Trong một năm mỗi sán đẻ được 594.000.000 trứng. Trứng sán hơi tròn, vỏ dày, 30-40 x 20-30mm trong có thai 6 móc.

## 2. Vòng đời:

Đốt sán chứa rụng một hoặc nhiều (27 đốt) theo phân người, đốt sán vỡ và khuếch tán trứng ra xung quanh, bò ăn phải trứng sán trong thức ăn, nước uống trên bãi cỏ, vào đường tiêu hóa, trứng bị phân giải, thai 6 móc nở ra chui vào mạch máu niêm mạc ruột, tuần hoàn theo máu về tim, phổi, cổ đui và các bộ phận khác thành ấu sán (*Cysticercus bovis*), phát triển chậm qua 3 - 6 tháng thành gạo. Khi người ăn thịt bò có gạo còn sống, nhờ dịch tiêu hóa màng bọc bị phân giải, đầu sán nhô ra bám vào đoạn trên của ruột non. Hoàn thành vòng đời khoảng 3 tháng. Sán trưởng thành mỗi ngày dài thêm 8-9 đốt.

## 3. Dịch tễ học:

Ở Việt Nam, tình hình nhiễm tùy theo khu vực, nơi nuôi nhiều bò, hay ăn thịt bò tái có tỷ lệ cao. Một số vùng núi ít nuôi bò thì ít thấy bệnh.

Vật ký chủ trung gian nhiễm gạo không những ở bò mà còn ở trâu, dê, cừu, hươu.

Hình thức nhiễm bệnh: Người mắc sán dây bò do ăn thịt chưa chín, còn bò mắc gạo do ăn phải đốt sán ở người thải ra.

## 4. Triệu chứng:

Giai đoạn đầu, triệu chứng tương đối rõ; bò, bê, lần đầu nhiễm gạo thì thân nhiệt cao 40-41°C, rõ nhất ở mấy ngày đầu, triệu chứng cũng điển hình, gầy yếu, ỉa chảy nặng, vào ngày 4 - 5 ỉa chảy giảm đi, ăn ít hay nằm, ngừng nhai lại. Dạ cỏ chướng hơi, cơ lưng, con vật đau, niêm mạc nhợt khô, kết mạc hơi vàng, nhịp thở và tim tăng, sau 6 -12 ngày con vật khôi phục sức khỏe, các triệu chứng giảm đi, có trường hợp con vật chết, thường vào ngày thứ 7 thân nhiệt hạ thấp từ 40°C xuống 34°C, thường chết vào ngày thứ 8. Nếu con vật sống qua giai đoạn trên thì triệu chứng biểu hiện không rõ nữa, nhìn ngoài vẫn khỏe bệnh ở thể mạn tính.

## 5. Bệnh tích:



Mổ khám xác chết con vật bị cấp tính thấy nhiều điểm tụ huyết ở tổ chức dưới da cơ hàm, cơ bụng, cơ liên sườn, tim, có nhiều điểm tụ huyết trong xoang bụng có nước lẫn máu, dạ cỏ viêm cata, niêm mạc ruột non xuất huyết và viêm nặng, màng treo ruột, màng bụng, lách đều có nhiều vết tụ huyết, hạch màng treo ruột sưng to trong có nước, bồ đôi hạch có màu hơi đỏ, xung huyết mạch máu não.

## **6. Chẩn đoán:**

Chẩn đoán khi con vật còn sống tương đối khó, thời kỳ đầu cần theo dõi triệu chứng lâm sàng và tìm hiểu lịch sử bệnh. Khi đã thành gạo ở cơ thể, khó chẩn đoán chính xác.

## **7. Phòng trị:**

Bệnh gạo heo và gạo bò là bệnh chung ở người và gia súc, phải kết hợp chặt chẽ giữa thú y và y tế, áp dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp:- Xây dựng củng cố và thực hiện nghiêm túc qui định kiểm nghiệm thịt.

Đề bảo vệ sức khỏe con người, phòng cho người không nhiễm sán heo, sán bò.

Nếu thấy gạo tùy mức độ nặng nhẹ mà xử lý: trên 40cm<sup>2</sup> mà có trên 3 hạt gạo thì thịt phải hủy, chế biến thức ăn cho gia cầm. Nếu 40cm<sup>2</sup> chỉ có 3 hạt gạo thì xử lý qua 3 phương pháp:

Luộc chín ở nhiệt độ 60-75°C, toàn bộ ấu trùng chết, thịt phải cắt mỏng thành miếng 2 kg dày 6cm đun trong 2 giờ.

Ướp muối từ 10-15°C, gạo bò ướp 10-12 ngày, gạo heo 15 ngày.

Đẩy mạnh phong trào vệ sinh phòng bệnh cho người và gia súc bao gồm:

- Xây dựng tốt hố xí 2 ngăn, ngăn ngừa bò heo ăn phân người.
- Không được nuôi thả rong nhất là heo.
- Nâng cao ý thức vệ sinh của người dân, qua đó tự giác không ăn thịt sống, tái chín, đi tiêu xong phải rửa tay sạch sẽ.